

Số: 1013/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 27 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1034/2024/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Số F K, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bị đơn:** Ông Võ Lan T, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Số F K, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Võ Lan T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Võ Lan T công nhận có 02 con chung tên Võ Hoàng An N1, sinh ngày 12/11/2011 và Võ Nguyễn Hoàng N2, sinh ngày 05/9/2014.

Bà Nguyễn Thị N và ông Võ Lan T thoả thuận: Giao cả hai cháu Võ Hoàng An N1 và Võ Nguyễn Hoàng N2 cho bà Nguyễn Thị N trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu lần lượt đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Võ Lan T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Võ Lan T cùng công nhận: Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Nguyễn Thị N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005640 ngày 26/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Trả lại cho bà Nguyễn Thị N 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS TP. Huế;
- UBND phường Kim Long, thành phố Huế;
- (Đăng ký kết hôn số 46 ngày 06/6/2011)
- Lưu: HSPA, HNGĐ.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Vinh Phú**